

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 08/4/2022.
V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Quốc Hoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Ba.

+ Bà Lý Thị Bạch Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Linh Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Hồng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 499/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21/3/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ 6, ấp B, xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Hẻm 21, ấp A, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

(Chị O và Anh M vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kiều O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Ngọc M tự nguyện tìm hiểu nhau và tiến tới hôn nhân vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai. Quá trình sống chung vợ chồng không hợp tính nhau, thường cãi nhau. Anh M nhiều lần đánh đập chị gây thương tích. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên chị và anh M đã ly thân, anh M về sinh sống tại ấp A, xã AP,

huyện Long Thành cùng gia đình, còn chị vẫn sinh sống ở xã LA, huyện LT. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không bàn bạc đoàn tụ, và không còn liên lạc với nhau nữa. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu được ly hôn với anh M.

Về con chung: Chị và anh M có hai con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 18/09/2016 và Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 30/12/2017. Nếu vợ chồng ly hôn Chị O yêu cầu được nuôi cháu Nguyễn Ngọc N, giao cháu Nguyễn Thanh T cho Anh M trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho bị đơn, nhưng bị đơn không hợp tác nên không có lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn thực hiện đúng, đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kiều O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Về sự có mặt và vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kiều O có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Ngọc M đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Ngọc M cư trú tại ấp A, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai, Chị O có đơn khởi kiện ly hôn với Anh M. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị O và Anh M kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LA huyện LT, tỉnh Đồng

Nai và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 56 ngày 11 tháng 4 năm 2016 nên là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Quá trình chung sống, Chị O và anh M có những bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không hợp tính tình nhau nên thường gây gổ, cãi nhau, hiện vợ chồng đã ly thân, không còn sống chung với nhau. Chị O yêu cầu ly hôn anh M, Hội đồng xét xử xét thấy giữa chị O và Anh M tồn tại nhiều mâu thuẫn cả hai đã sống ly thân, Tòa án nhiều lần triệu tập anh M chị O để hòa giải, nhưng anh M không hợp tác thể hiện thiện chí không muốn đoàn tụ. Qua xác minh tại Công an xã LA thể hiện anh M nhiều lần đánh đập chị O. Xét yêu cầu giải quyết ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị O và anh M có hai con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 18/09/2016 và Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 30/12/2017. Xét yêu cầu của chị O xin được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc N, giao cháu Nguyễn Thanh T cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng nhận thấy: Hiện chị O có mức thu nhập và chỗ ở ổn định có khả năng nuôi con, hơn nữa cháu N là nữ nên việc chăm sóc giáo dục giới tính từ người mẹ sẽ tốt hơn. Do đó chấp nhận yêu cầu của chị O: Giao cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 18/9/2016 cho anh Nguyễn Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 30/12/2017 cho chị Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Chị O nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[6] Nợ chung: Đang sự khai không có, nên không xem xét, giải quyết.

[7] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về Án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Chị Nguyễn Thị Kiều O phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 277, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kiều O đối với anh Nguyễn Ngọc M về việc “tranh chấp ly hôn”.

Cho chị Nguyễn Thị Kiều O được ly hôn anh Nguyễn Ngọc M.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 18/9/2016 cho anh Nguyễn Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 30/12/2017 cho chị Nguyễn Thị Kiều O trực tiếp nuôi dưỡng.

Tạm thời Chị O và Anh M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Kiều O và anh Nguyễn Ngọc M vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Chị O và Anh M có quyền thăm nom con, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kiều O phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0005431 ngày 06/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị O đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Long Thành;
- Đương sự;
- Chi cục THA DS huyện Long Thành;
- UBND xã (phường) nơi ĐK kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Quốc Hoàn